

**Phụ lục II**  
**NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ KHÍ THẢI VÀ YÊU CẦU**  
**BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ KHÍ THẢI**

(Kèm theo Giấy phép môi trường số: /GPMT-UBND ngày /11/2023  
của UBND tỉnh Nam Định)

**A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ KHÍ THẢI**

**1. Nguồn phát sinh bụi, khí thải**

Nguồn số 01: Phát sinh khí thải, hơi mùi từ khu vực làm sạch đế giày, dán keo.

**2. Dòng bụi, khí thải, vị trí xả thải**

- Số lượng dòng khí thải đề nghị cấp phép: 01 dòng.

- Lưu lượng xả khí thải tối đa: 30.000 m<sup>3</sup>/h.

- Vị trí xả khí thải

+ Khí thải sau xử lý theo ống phóng không xả thải ra ngoài môi trường qua 01 cửa xả. Vị trí điểm xả khí thải thuộc xã Trực Mỹ, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

+ Tọa độ vị trí xả khí thải: X = 2237234; Y = 0574891 (hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực 105<sup>0</sup>30', múi chiều 3<sup>0</sup>).

- Phương thức xả thải: Cường bức.

- Chất lượng khí thải trước khi xả vào môi trường không khí phải đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và đạt QCVN 20:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ, cụ thể như sau:

STT	Thông số	Đơn vị	Nồng độ tối đa (QCVN 20:2009/BTNMT)
1	Lưu lượng	m <sup>3</sup> /h	-
2	Toluen	mg/Nm <sup>3</sup>	750
3	Benzen	mg/Nm <sup>3</sup>	5
4	Cyclohexan	mg/Nm <sup>3</sup>	1.300
5	Etylaxetat	mg/Nm <sup>3</sup>	1.400

**B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ KHÍ THẢI**

**1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý khí thải**

1.1. Mạng lưới thu gom khí thải từ các nguồn phát sinh bụi, khí thải để đưa về hệ thống xử lý bụi, khí thải

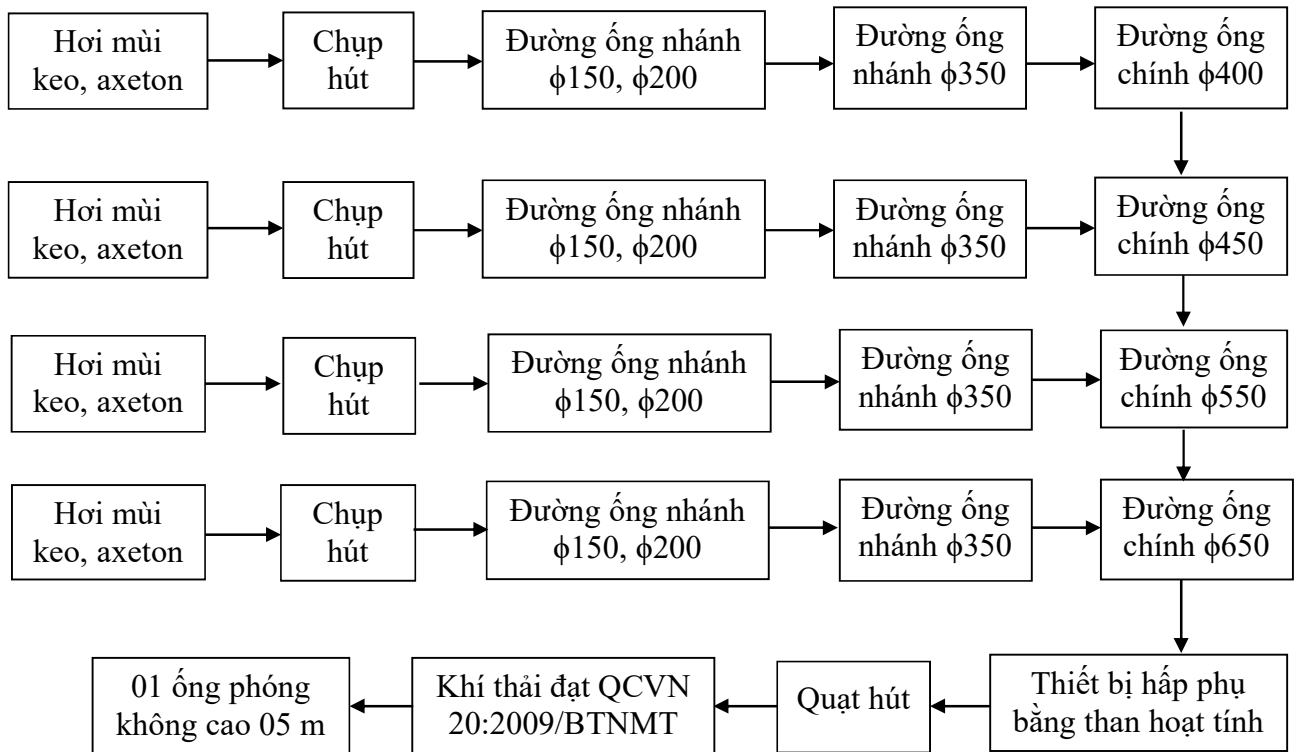
- Công đoạn làm sạch đế giày và dán keo nằm trong cùng 01 dây chuyền sản xuất (chuyên thành hình). Mỗi dây chuyền bố trí 02 bàn làm sạch đế giày và 10 bàn quét keo. Tại mỗi chuyền, Công ty bố trí 01 chụp hút tại bàn làm sạch đế giày

(mỗi chụp hút 02 bàn làm sạch đế) và 05 chụp hút tại bàn quét keo (mỗi chụp hút 02 bàn quét keo) để hút hơi dung môi hữu cơ phát sinh.

- Công ty thiết kế 01 hệ thống xử lý khí thải công suất 30.000 m<sup>3</sup>/h, trong đó hơi mùi tại 04 chuyền sản xuất (chuyền thành hình) được đầu nối chung về 01 hệ thống xử lý đặt phía ngoài xưởng 1, đảm bảo khí thải được xử lý đạt quy chuẩn cho phép trước khi thoát ra ngoài môi trường qua 01 ống phông không cao 05 m (tính từ mặt đất).

## 1.2. Công trình, thiết bị xử lý bụi, khí thải

a) Công trình, biện pháp xử lý, giảm thiểu hơi mùi phát sinh tại khu vực làm sạch đế giày, dán keo



Lỗ kỹ thuật trên thân ống thoát khí của các hệ thống xử lý khí thải được thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 10/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

## b) Biện pháp giảm thiểu bụi, khí thải khác

- Biện pháp giảm thiểu bụi từ các máy mài đế: Công ty lắp đặt 02 máy mài đế giày tại khu vực xưởng sản xuất số 2. Bụi phát sinh trong quá trình mài đế giày được quạt hút ly tâm (công suất 2,2 kW với lưu lượng gió 3600 m<sup>3</sup>/h) hút theo chụp hút vào đường ống nhánh 150 sau đó dẫn về túi lọc bụi bằng vải.

- Biện pháp giảm thiểu hơi mùi tại khu vực in: Mực in được Công ty sử dụng là mực in đã được pha sẵn. Bên cạnh đó, Công ty có lắp đặt hệ thống quạt thông gió trên tường dọc theo chiều dài nhà xưởng khu vực in đảm bảo không khí trong nhà xưởng được thông thoáng.

- Trồng cây xanh xung quanh nhà máy với diện tích 3.539 m<sup>2</sup> (khoảng 16,6%) theo quy định.

### 1.3. Biện pháp, công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố

Biện pháp ứng phó sự cố đối với hệ thống xử lý bụi, hơi mùi khí thải: Thường xuyên kiểm tra hệ thống quạt hút, chụp hút, kiểm tra chất lượng của lớp than hoạt tính nhằm phát hiện kịp thời vị trí bị hỏng hóc. Khi có sự cố, nhà máy sẽ cử công nhân kịp thời sửa chữa và thay thế các thiết bị hỏng hóc.

## 2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm

### 2.1. Thời gian vận hành thử nghiệm

Dự kiến từ ngày 01/12/2023 đến hết ngày 31/5/2024.

### 2.2. Công trình, thiết bị xả khí thải phải vận hành thử nghiệm

Hệ thống xử lý khí thải công suất 30.000 m<sup>3</sup>/h khu vực làm sạch đế giày và dán keo.

#### 2.2.1. Vị trí lấy mẫu

01 mẫu tại lỗ kỹ thuật trên thân ống phóng không sau hệ thống xử lý khí thải khu vực làm sạch đế giày và dán keo (xưởng sản xuất số 1).

#### 2.2.2. Chất ô nhiễm chính và giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm

Như tại mục 2 phần A Phụ lục này.

### 2.3. Tần suất lấy mẫu

Tiến hành lấy mẫu tại lỗ kỹ thuật trên thân ống phóng không, sau hệ thống xử lý khí thải khu vực làm sạch đế giày và dán keo trong 03 ngày liên tiếp. Tần suất lấy mẫu 01 lần/ngày.

## 3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường

3.1. Thu gom triệt để bụi, hơi mùi khí thải phát sinh từ hoạt của dự án bảo đảm xử lý đạt QCVN 20:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ trước khi thải ra ngoài môi trường.

### 3.2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác

- Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong giấy phép môi trường. Trường hợp có thay đổi so với giấy phép đã được cấp, phải báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, giải quyết.

- Thường xuyên vận hành hệ thống xử lý khí thải theo đúng quy trình, thiết kế, đảm bảo xử lý khí thải đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường.

- Trong quá trình hoạt động, nếu có sự cố bất thường xảy ra đối với các hệ thống xử lý khí thải, Công ty phải dừng ngay các hoạt động phát sinh khí thải, nhanh chóng khắc phục sự cố và báo cáo bằng văn bản về UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Trục Ninh để kịp thời xử lý./.